

THỜI KHOÁ BIỂU HV
Trung cấp Kinh tế Bình Dương

Thực hiện từ ngày 29 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	10LKBC1 (Kim Cúc)		10LKBC2 (Loan)		10LKBC3 (Thị Xuân)		11LKBC1 (Di)		11LKBC2 (Na)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		Văn - Thị Cúc						Sinh - Tú		Toán - Đức
	2		Văn - Thị Cúc				CĐ(Toán) - Kha		Sinh - Tú		Toán - Đức
	3		CĐ(Văn) - Thị Cúc				Toán - Kha		Toán - Đức		
	4						Văn - Thị Cúc				CĐ(Toán) - Đức
	5										
3	1		Lí - Thị Xuân		HĐTN-HN - Loan		Toán - Kha		HĐTN-HN - Di		
	2		Lí - Thị Xuân		Sử - Loan		Toán - Kha		HĐTN-HN - Di		
	3		Toán - Kha		CĐ (Sử) - Loan		SHL - Thị Xuân		HĐTN-HN - Di		
	4		Toán - Kha		Lí - Thị Xuân		Sử - Loan		CN - Di		
	5				SHL - Loan				SHL - Di		
4	1		GDKTPL - Hương		Toán - Kha		Địa - Linh		CĐ (Sử) - Ngọc		Sinh - Na
	2		GDKTPL - Hương		Toán - Kha		Địa - Linh		Sử - Ngọc		Sinh - Na
	3				Địa - Linh				Sử - Ngọc		Văn - Tuyển
	4				Địa - Linh				Văn - Tuyển		HĐTN-HN - Na
	5								CĐ(Văn) - Tuyển		HĐTN-HN - Na
5	1	Văn - Thị Cúc		CĐ(Toán) - Kha		Lí - Thị Xuân		GDKTPL - Nhuận		Văn - Tuyển	
	2	Toán - Kha		Văn - Thị Cúc		Lí - Thị Xuân		GDKTPL - Nhuận		Văn - Tuyển	
	3	CĐ(Toán) - Kha		Văn - Thị Cúc				Văn - Tuyển		GDKTPL - Nhuận	Địa - Dũng
	4	Địa - Thái		Lí - Thị Xuân				Văn - Tuyển		GDKTPL - Nhuận	Địa - Dũng
	5	Địa - Thái		Toán - Kha						CĐ(Văn) - Tuyển	
6	1		HĐTN-HN - Vinh		CĐ(Văn) - Thị Cúc		CĐ (Sử) - Loan		Địa - Tiễn		Sử - Ngọc
	2		HĐTN-HN - Vinh		Sử - Loan		Văn - Thị Cúc		Địa - Tiễn		Sử - Ngọc
	3		HĐTN-HN - Vinh		HĐTN-HN - Loan		Văn - Thị Cúc				CĐ (Sử) - Ngọc
	4		CN - Vinh		HĐTN-HN - Loan		CĐ(Văn) - Thị Cúc				
	5		CN - Vinh		Văn - Thị Cúc		Sử - Loan				
7	1		Sử - Kim Cúc		CN - Phát		GDKTPL - Trần Văn		CN - Di		HĐTN-HN - Na
	2		Sử - Kim Cúc		CN - Phát		GDKTPL - Trần Văn		Toán - Đức		CN - Di
	3		CĐ (Sử) - Kim Cúc		GDKTPL - Trần Văn		HĐTN-HN - Phát		Toán - Đức		CN - Di
	4		SHL - Kim Cúc		GDKTPL - Trần Văn	HĐTN-HN - Phát	CN - Phát		CĐ(Toán) - Đức		SHL - Na
	5					HĐTN-HN - Phát	CN - Phát				Toán - Đức

THỜI KHOÁ BIỂU HV
Trung cấp Kinh tế Bình Dương

Thực hiện từ ngày 29 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	12LKBC1 (Tú)		12LKBC2 (Nga)		12LKBC3 (Hà)		12LKBC4 (Thanh Xuân)			
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Toán - Minh		Tin - Lai	Toán - Cành		Lí - Hà		Văn+ - Linh (BP)		
	2	Toán - Minh		Tin - Lai	Toán - Cành		Lí - Hà		Văn+ - Linh (BP)		
	3	Toán+ - Minh		Tin - Lai			Toán - Cành		Văn - Linh (BP)		
	4	Tin - Lai					Toán - Cành		Văn - Linh (BP)		
	5	HĐTN-HN - Lai					CĐ(Toán) - Cành		CĐ(Văn) - Linh (BP)		
3	1	Lí - Hà	HĐTN-HN - Lai		HĐTN-HN - Hạnh	CĐ(Văn) - Hằng			Toán+ - Đồng		
	2	Lí - Hà	HĐTN-HN - Lai		HĐTN-HN - Hạnh	Văn+ - Hằng	CN - Vinh		Toán - Đồng		
	3	Lí - Hà	Tin - Lai		HĐTN-HN - Hạnh	Văn - Hằng	CN - Vinh		Toán - Đồng		
	4		Tin - Lai		Địa+ - Dũng	Văn - Hằng	CN - Vinh		HĐTN-HN - Hạnh		
	5				Địa - Dũng	Lí - Hà			HĐTN-HN - Hạnh		
4	1	Văn+ - AnhV						Lí - Thanh Xuân	SHL - Thanh Xuân		
	2	Văn+ - AnhV	Văn - AnhV		Lí - Thanh Xuân			Lí - Thanh Xuân			
	3	Văn - AnhV	Văn - AnhV		Sinh - Na		GDKTPL - Hương	Lí - Thanh Xuân	Lí - Thanh Xuân		
	4	Văn - AnhV	CĐ(Văn) - AnhV	Lí - Thanh Xuân			GDKTPL - Hương		Lí - Thanh Xuân		
	5		Địa - Linh	Lí - Thanh Xuân			GDKTPL - Hương		Lí - Thanh Xuân		
5	1	Sinh - Tú	Địa - Linh	Sử - Nga	Địa - Dũng	Địa+ - Thái		Sử - Kim Cúc			
	2	Sinh - Tú	Địa - Linh	Sử+ - Nga	Địa - Dũng	Địa - Thái		Sử - Kim Cúc			
	3	Sinh - Tú	Địa+ - Linh	CĐ (Sử) - Nga	Văn - Tình	Văn - Hằng		Sử+ - Kim Cúc			
	4	SHL - Tú	Địa+ - Linh		Văn - Tình	Văn - Hằng		Sử+ - Kim Cúc			
	5				Địa+ - Dũng	Văn+ - Hằng		CĐ (Sử) - Kim Cúc			
6	1		Toán - Minh		Toán - Cành	HĐTN-HN - Hạnh		Toán - Đồng	Văn - Linh (BP)		
	2		Toán - Minh		Sử+ - Nga	HĐTN-HN - Hạnh	Toán+ - Cành	Toán - Đồng	Văn - Linh (BP)		
	3		Toán+ - Minh		Sử - Nga	HĐTN-HN - Hạnh	Toán+ - Cành	Toán+ - Đồng	Địa - Tiền		
	4		CĐ(Toán) - Minh		SHL - Nga		Toán - Cành	HĐTN-HN - Hạnh	Địa - Tiền		
	5				Toán+ - Cành			CĐ(Toán) - Đồng	Địa - Tiền		
7	1	Sử+ - Triều	Toán - Minh	Văn+ - Tình	Toán - Cành	Địa+ - Thái	CĐ (Sử) - Triều	CN - Phát	GDKTPL+ - Lê Văn		
	2	Sử+ - Triều	Toán - Minh	Văn+ - Tình	Sinh - Na	Địa - Thái	Sử+ - Triều	CN - Phát	GDKTPL+ - Lê Văn		
	3	CĐ (Sử) - Triều	Sử - Triều	Văn - Tình	Sinh - Na	Địa - Thái	Toán - Cành	CN - Phát	GDKTPL - Lê Văn		
	4	Sử - Triều	CĐ(Toán) - Minh	Văn - Tình	Toán+ - Cành		Sử - Triều		GDKTPL - Lê Văn		
	5		Toán+ - Minh	CĐ(Văn) - Tình	CĐ(Toán) - Cành	Sử+ - Triều	Sử - Triều		GDKTPL - Lê Văn		